

Bản án số: 13/2020/HSST

Ngày: 22/4/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mông Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: ông Trần Viết Ty và ông Kiều Đình Đa

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thái Bình - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:
bà Nguyễn Thị Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/HSST, ngày 23 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo: **Nguyễn Thị T**, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1966; nơi cư trú: xóm N, xã TM, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/10; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1943; có chồng là Nguyễn Văn M sinh năm 1963 và 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1992; Gia đình bị cáo có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/4/2019, hiện đang được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Phan Thị L, sinh năm 1974; trú tại: Tổ 4, phố N, xã Trung M, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 2000; trú tại: Tiểu khu 10, xã T T, thành phố H B, tỉnh Hòa Bình;
- Anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1996; trú tại: Tổ 16, phường T H, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
- Anh Đỗ Việt H, sinh năm 1967; trú tại: tổ 4 - phố N - T M - thành phố Hòa Bình - Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích thu lợi bất chính, hàng ngày Nguyễn Thị T đã kê bàn ghế bán số lô số đề trái quy định nhà nước tại khu vực ngã ba cảng Cát (thuộc xóm N, xã TM, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình) cho một số người qua đường không quen biết, khoảng 16h30 ngày 17/12/2019, Thắng tổng hợp các số lô số đề đã bán được vào một bảng, cụ thể: các số đề 54, 29 mỗi số giá 200.000đ, thành tiền là 400.000đ; các số đề 92, 45, 44, 04, 09, 11, 64, 59, 95, 08, 03, 19, mỗi số giá 40.000đ, thành tiền là 480.000đ; số đề 3 số: 929 giá 100.000đ, thành tiền là 100.000đ. Tổng số tiền trong bảng là 980.000đ. T dùng điện thoại chụp ảnh bảng tổng hợp rồi sử dụng mạng xã hội zalo tài khoản “Nguyễn Thị Lô” gửi cho chị Phan Thị L có tên tài khoản zalo là “Lan H”. Sau đó Thắng đã đốt hủy bảng số lô số đề.

Khoảng 17h20’ cùng ngày có anh Nguyễn Văn H đến đặt vấn đề mua số lô, T đồng ý. Anh H mua các số lô 64 x 100 điểm, 46 x 50 điểm (mỗi điểm là 23.000đ), thành tiền là 3.450.000đ. Thắng viết vào tờ tích kê giao cho H và nhận đủ số tiền trên, sau đó khoảng 17h40’, có anh Nguyễn Xuân T đến đặt vấn đề mua các số lô 77 x 50 điểm, 46 x 30 điểm (mỗi điểm 22.500đ), tổng số tiền là 1.800.000đ. T đồng ý viết tích kê giao cho Tân và nhận đủ số tiền trên. Khi đang nhận tiền thì bị tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình phát hiện bắt quả tang cùng tang vật gồm: 01 tích kê ghi số lô và số tiền 1.800.000đ. Sau đó Thắng đã đầu thú về hành vi bán số lô số đề trái quy định nhà nước cho những người không quen biết và tự nguyện giao nộp 02 bảng tổng hợp số lô số đề và số tiền 3.450.000đ (là tiền T bán số lô cho H).

Cách thức thanh toán và hưởng lợi nhuận của Nguyễn Thị T như sau: Sau khi tổng hợp các số lô, số đề bán được cho khách Thắng chuyển bảng cho Phan Thị L, phần trăm lợi nhuận T được hưởng cụ thể là: đối với số đề 2,3 số nếu bán được 100.000đ thì được hưởng 10.000đ, đối với mỗi số lô giá 22.500đ/điểm thì

T được hưởng 500đ mỗi điểm; đối với các số lô xiên 2, xiên 3, xiên 4 T bán cho khách 10.000đ/điểm thì được hưởng lợi 1000đ/điểm.

Hình thức trả thưởng:

- Đề 2 số: Trả thưởng 1000đ x 70 lần (tính hai số đầu hoặc hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc);
- Đề 3 số: Trả thưởng 1000đ x 400 lần (tính ba số cuối giải đặc biệt xổ số kiến thiết Miền Bắc);
- Lô 27 giải trả thưởng 1 điểm = 80.000đ (tính hai số cuối từ giải đặc biệt đến giải 7 trong tổng số 27 giải của xổ số Miền Bắc);
- Lô xiên 2 số: Trả thưởng 1 điểm = 100.000đ (tính hai cặp hai số cuối trong tổng 27 giải của xổ số Miền Bắc);
- Lô xiên 3 số: Trả thưởng 1 điểm = 400.000đ (tính ba cặp hai số cuối trong tổng 27 giải của xổ số Miền Bắc);
- Lô xiên 4 số: Hình thức trả thưởng 1 điểm = 1.200.000đ (tính bốn cặp hai số cuối trong tổng 27 giải của xổ số Miền Bắc);

Căn cứ bản Thông báo kết quả giám định tiền số 20/TB-HBI ngày 07/01/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, chi nhánh tỉnh Hòa Bình kết luận: 18 tờ bạc Polimer có các mệnh giá khác nhau có tổng trị giá 5.250.000đ không có tiền giả.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 20/3/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, có một thời gian thử thách nhất định;

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự, tuyên:

Lưu giữ theo hồ sơ vụ án: 02 bảng tổng hợp, 02 tích kê ghi số lô, số đề ngày 17/12/2019;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng;

Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ cho chủ sở hữu là anh Đỗ Việt H;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền Số tiền 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang

được lưu giữ tại kho bạc nhà nước Hòa Bình.

Ngoài số tiền đánh bạc với L, H, T, Nguyễn Thị T còn khai số tiền 3.173.000đ (chưa thu giữ được) là tiền bán số lô, số đề cho một số người không quen biết qua đường trước đó. Quá trình điều tra, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Viện kiểm sát đề nghị truy thu của bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 4.153.000đ (Bốn triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng) nộp vào ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Bị cáo sau khi nghe bản luận tội của Viện kiểm sát đã thừa nhận tội phạm, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra và Điều tra viên Công an thành phố Hòa Bình của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra, các bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Thị T tại Cơ quan Điều tra không có mâu thuẫn, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tang vật thu giữ của bị cáo cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thị T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Do thiếu ý thức chấp hành pháp luật và ham lợi bất chính nên ngày 17/12/2019 đã thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trái quy định của nhà nước với Phan Thị L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân T và tổng số tiền tham gia đánh bạc là 6.230.000đ bị bắt quả tang tại khu vực ngã ba cảng Cát thuộc xóm N, xã TM, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thị T đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 điều 321. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi bị cáo gây án. Bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung trong xã hội, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm i, Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thị T có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo là lao động chính trong gia đình và có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

[6]. Về quyết định hình phạt: bị cáo Nguyễn Thị T là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức đầy đủ hành vi, tự ý thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra; nhưng xét thấy bị cáo là lao động chính trong gia đình và có hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội, giao bị cáo cho chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục là đã đủ sức răn đe.

Số tiền bị cáo đánh bạc trong vụ án thể hiện như sau:

- Cơ quan công an bắt quả tang (bị cáo ghi số lô số đề cho anh Nguyễn Xuân T) là: 1.800.000đ (Một triệu tám trăm nghìn đồng);

- Bảng bị cáo T chuyển cho chị Phan Thị L (và sau đó bị cáo đã đốt cháy) là: 980.000đ (Chín trăm tám mươi nghìn đồng);

- 02 bảng do bị cáo nộp lại cho Cơ quan công an (tại bút lục số 48, 49 trong hồ sơ vụ án) có tổng số tiền là: 6.623.000đ (Sáu triệu sáu trăm hai mươi ba nghìn đồng). Trong đó, trong đó Nguyễn Văn H mua tổng số 3.450.000đ (Ba triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng), số tiền còn lại là 3.173.000đ (Ba triệu một trăm bảy mươi ba nghìn đồng) là tiền bị cáo bán số lô, số đề cho một số người không quen biết qua đường trước đó.

Như vậy, số tiền bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 6.230.000đ (Sáu triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) và tổng số tiền bị cáo đã thu lợi bất chính là 9.403.000đ (Chín triệu bốn trăm linh ba nghìn đồng). Bị cáo đã nộp tại Cơ quan điều tra số tiền 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền còn lại là 4.153.000đ (Bốn triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng). Đây là số tiền bị cáo thu lợi bất chính phải truy thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

[7]. Về những người khác trong vụ án: Đối với Phan Thị L là người nhận bằng tổng hợp số lô số đề trái quy định nhà nước của Nguyễn Thị T, tuy nhiên đánh bạc với tổng giá trị là 980.000đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Xuân T là người đã mua số lô của Nguyễn Thị T với tổng số tiền 5.250.000đ (trong đó Nguyễn Văn H mua tổng số 3.450.000đ; Nguyễn Xuân T mua tổng số 1.800.000đ). Các đối tượng không có tiền án, tiền sự về các tội đánh bạc, tổ chức đánh bạc, gá bạc. Xét hành vi trên chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Hòa Bình ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Ngoài số tiền đánh bạc với L, H, T, Nguyễn Thị T còn khai số tiền 3.173.000đ (chưa thu giữ được) là tiền bán số lô, số đề cho một số người không quen biết qua đường trước đó. Quá trình điều tra, không xác định được tên tuổi, địa chỉ cụ thể của những người qua đường này.

[8]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với số tiền 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng): Đây là số tiền các bị cáo thừa nhận sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng là phương tiện liên lạc của Nguyễn Thị T với chị Phan Thị L để đánh bạc nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ thuộc sở hữu của anh Đỗ Việt H, là phương tiện liên lạc của chị Phan Thị L với bị cáo Nguyễn Thị T để đánh bạc, nhưng anh Hùng không biết được việc chị L đã dùng máy điện thoại của mình để thực hiện việc đánh bạc. Quá trình điều tra, anh Đỗ Việt H có yêu cầu xin lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ đã bị Cơ quan điều tra thu giữ. Xét thấy việc trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus cho chủ sở hữu anh Đỗ Việt H là hợp lý.

Đối với 02 bằng tổng hợp, 02 tích kê ghi số lô, số đề ngày 17/12/2019 là chứng cứ vụ án cần lưu hồ sơ.

[9]. Về án phí: bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; 47; 50; điểm i, s điều 51; 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; Điều 331, Điều 333; 106; 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội Đánh bạc;

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị T 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng.

Giao Bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã T M, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Truy thu khoản tiền thu lời bất chính 4.153.000đ (Bốn triệu một trăm năm mươi ba nghìn đồng) đối với bị cáo Nguyễn Thị Thắng để thu nộp vào ngân sách nhà nước.

2. Về vật chứng:

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án: 02 bảng tổng hợp, 02 tích kê ghi số lô, số đề ngày 17/12/2019.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: Số tiền 5.250.000đ (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) bị cáo T đã nộp hiện đang lưu giữ tại kho bạc nhà nước Hòa Bình và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng thuộc sở hữu của bị cáo Nguyễn Thị T.

- Trả lại 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu đỏ cho chủ sở hữu là anh Đỗ Việt H, sinh năm 1967; trú tại: tổ 4 - phố Ngọc - Trung Minh - thành phố Hòa Bình - Hòa Bình.

Các vật chứng nêu trên hiện đang bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo Biên bản giao nhận vật chứng số 62/BB ngày 21/4/2020 giữa đại diện Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình.

3. Về án phí: bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định của pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hòa Bình;
- Cơ quan THAHS TP. Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP. Hòa Bình;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mông Thị Dung

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mông Thị Dung

Đối chiếu với lời khai của bị cáo trước cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ trong vụ án vẫn xác định đây là số tiền thu lời bất chính của bị cáo Nguyễn Thị Thắng, cần thiết phải truy thu nộp ngân sách nhà nước.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND TP. Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- Cơ quan điều tra Công an TP. Hòa Bình;
- Cơ quan THAHS TP. Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP. Hòa Bình;
- Lưu HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mông Thị Dung

<https://congbobanan.toaan.gov.vn/2ta475919t1cvn/chi-tiet-ban-an>